

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1102/2010/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 09 tháng 8 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký và
phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2007/TTLT-BTC-BTP ngày 10 tháng 01 năm 2007 của Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp hướng dẫn về chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 36/2008/TTLT-BTC-BTP ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 03/2007/TTLT-BTC-BTP;

Căn cứ Nghị quyết số 148/2010/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1184/TTr-STC-CSVG ngày 27 tháng 7 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Đối tượng nộp lệ phí, phí:

Đối tượng nộp lệ phí đăng ký và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm là các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm và cung cấp thông tin.

2. Cơ quan thu lệ phí đăng ký và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm:

a) Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi được Phòng Tài nguyên và Môi trường ủy quyền thực hiện.

3. Mức thu:

TT	Tên danh mục lệ phí, phí	Đơn vị tính	Mức thu
I	Lệ phí		
1	Lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm	Đồng/ trường hợp	50.000
2	Lệ phí đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm	Đồng/ trường hợp	40.000
3	Lệ phí đăng ký gia hạn giao dịch bảo đảm	Đồng/ trường hợp	30.000
4	Lệ phí đăng ký thay đổi nội dung giao dịch bảo đảm đã đăng ký	Đồng/ trường hợp	30.000
5	Lệ phí yêu cầu sửa chữa sai sót trong đơn yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm	Đồng/ trường hợp	10.000
II	Phí		
1	Phí cung cấp thông tin cơ bản (Danh mục giao dịch bảo đảm, tài sản cho thuê tài chính; sao đơn yêu cầu đăng ký)	Đồng/ trường hợp	10.000
2	Phí cung cấp thông tin chi tiết (văn bản tổng hợp thông tin về các giao dịch bảo đảm)	Đồng/ trường hợp	20.000

4. Quản lý, sử dụng số tiền lệ phí thu được:

a) Tỷ lệ phần trăm trong số tiền phí, lệ phí thu được trích lại cho đơn vị thu phí, lệ phí để trang trải một phần chi phí cho việc thực hiện công việc thu phí, lệ phí là 80%, số còn lại phải nộp ngân sách nhà nước là 20%.

b) Việc quản lý, sử dụng lệ phí thu được thực hiện theo Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002, Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 và các quy định khác có liên quan.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Giao trách nhiệm Sở Tài chính phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh và các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra trong việc thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành trong tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng cơ quan liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự